

ĐỒ ÁN QUY HOẠCH PHÂN KHU XÂY DỰNG TỶ LỆ 1/2000

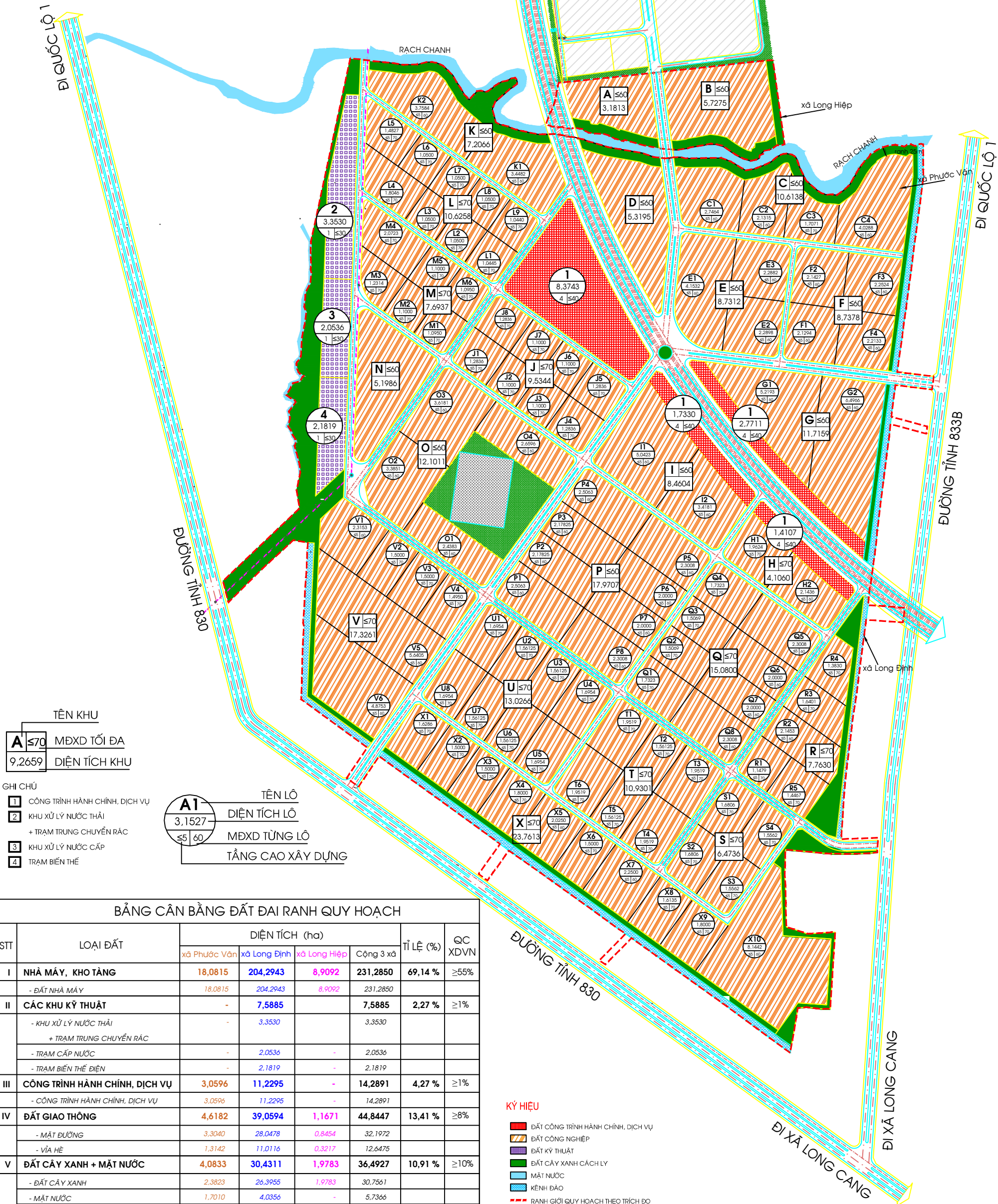
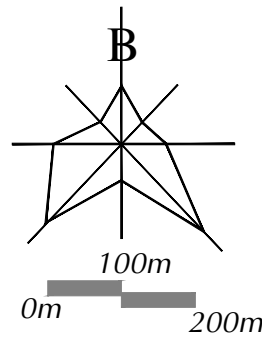
KHU CÔNG NGHIỆP PHÚC LONG MỞ RỘNG

ĐỊA ĐIỂM: XÃ LONG HIỆP - HUYỆN BẾN LÚC
VÀ XÃ LONG ĐỊNH, XÃ PHƯỚC VÂN - HUYỆN CẦN ĐƯỚC - TỈNH LONG AN

CHỦ ĐẦU TƯ: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG PHÚC LONG

BẢN ĐỒ QUY HOẠCH TỔNG MẶT BẰNG SỬ DỤNG ĐẤT

(THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 3712/QĐ-UBND NGÀY 09/10/2020)



TÊN KHU	
A ≤70	MĐXD TỐI ĐA
9,2659	DIỆN TÍCH KHU

- GHI CHÚ
- 1 CÔNG TRÌNH HÀNH CHÍNH, DỊCH VỤ
 - 2 KHU XỬ LÝ NƯỚC THẢI + TRẠM TRUNG CHUYỂN RÁC
 - 3 KHU XỬ LÝ NƯỚC CẤP
 - 4 TRẠM BIẾN THẾ

TÊN LÔ	
A1	DIỆN TÍCH LÔ
3,1527	MĐXD TỪNG LÔ
≤5 60	TẦNG CAO XÂY DỰNG

BẢNG CÂN BẰNG ĐẤT ĐẠI RANH QUY HOẠCH							
STT	LOẠI ĐẤT	DIỆN TÍCH (ha)				TỈ LỆ (%)	QC XDVN
		xã Phước Vân	xã Long Định	xã Long Hiệp	Cộng 3 xã		
I	NHÀ MÁY, KHO TÀNG	18,0815	204,2943	8,9092	231,2850	69,14 %	≥55%
	- ĐẤT NHÀ MÁY	18,0815	204,2943	8,9092	231,2850		
II	CÁC KHU KỸ THUẬT	-	7,5885		7,5885	2,27 %	≥1%
	- KHU XỬ LÝ NƯỚC THẢI + TRẠM TRUNG CHUYỂN RÁC	-	3,3530		3,3530		
	- TRẠM CẤP NƯỚC	-	2,0536	-	2,0536		
	- TRẠM BIẾN THẾ ĐIỆN	-	2,1819	-	2,1819		
III	CÔNG TRÌNH HÀNH CHÍNH, DỊCH VỤ	3,0596	11,2295	-	14,2891	4,27 %	≥1%
	- CÔNG TRÌNH HÀNH CHÍNH, DỊCH VỤ	3,0596	11,2295	-	14,2891		
IV	ĐẤT GIAO THÔNG	4,6182	39,0594	1,1671	44,8447	13,41 %	≥8%
	- MẶT ĐƯỜNG	3,3040	28,0478	0,8454	32,1972		
	- VÍA HÈ	1,3142	11,0116	0,3217	12,6475		
V	ĐẤT CÂY XANH + MẶT NƯỚC	4,0833	30,4311	1,9783	36,4927	10,91 %	≥10%
	- ĐẤT CÂY XANH	2,3823	26,3955	1,9783	30,7561		
	- MẶT NƯỚC	1,7010	4,0356	-	5,7366		
	TỔNG CỘNG:	29,8426	292,6028	12,0546	334,5000	100 %	

KÝ HIỆU

- ĐẤT CÔNG TRÌNH HÀNH CHÍNH, DỊCH VỤ
- ĐẤT CÔNG NGHIỆP
- ĐẤT KỸ THUẬT
- ĐẤT CÂY XANH CÁCH LY
- MẶT NƯỚC
- KÊNH ĐÀO
- RANH GIỚI QUY HOẠCH THEO TRÍCH ĐO
- RANH XÃ